

Số: 90/2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho từng cấp ngân sách ở Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 65/2025/NQ-HĐND**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 260/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước quy định;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số 1138/TTr-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị*

quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho từng cấp ngân sách ở Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 65/2025/NQ-HĐND; Báo cáo thẩm tra số 976/BC-BKTNS ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho từng cấp ngân sách ở Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 65/2025/NQ-HĐND.

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho từng cấp ngân sách ở Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết số 65/2025/NQ-HĐND**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“ Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này được áp dụng cho năm ngân sách 2025, 2026.

2. Riêng việc quy định phân cấp nguồn thu và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho các phường hình thành trên cơ sở sắp xếp các phường thuộc Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện mô hình chính quyền đô thị theo quy định của Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Các khoản thu từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 của các phường hình thành trên cơ sở sắp xếp các phường thuộc Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện mô hình chính quyền đô thị theo quy định của Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội ngân sách cấp Thành phố hưởng 100%.”

2. Sửa đổi, bổ sung tên Mục II, Phụ biểu số I như sau:

“Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế), trừ các khoản thu đã quy định tại số thứ tự 31, Mục I.”

3. Sửa đổi, bổ sung tên Mục II, Phụ biểu số I như sau:

“Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách Thành phố và ngân sách cấp xã (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế), trừ các khoản thu đã quy định tại số thứ tự 31, Mục I.”

4. Bổ sung số thứ tự 31, 32 (bao gồm các số thứ tự thành phần 32.1, 32.2) vào sau số thứ tự 30 (bao gồm các số thứ tự thành phần 30.1, 30.2) Mục I, Phụ biểu số I như sau:

STT	Nguồn thu	Ngân sách cấp Thành phố	Ngân sách cấp xã	
			Đặc khu Côn Đảo	Xã, phường
A	B	1	2	3
31	Các khoản thu ngân sách từ đất quy định tại Luật Đất đai từ quỹ đất khu vực TOD các dự án đường sắt địa phương được quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 của Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội	100%		
32	Tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng nhưng không được hạch toán riêng theo từng khoản thu			
32.1	- Đơn vị thuộc cấp trung ương, thành phố quản lý nộp ngân sách nhà nước	100%		
32.2	- Đơn vị thuộc cấp xã, đặc khu Côn Đảo quản lý nộp ngân sách nhà nước		100%	100%

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2025.

2. Việc sửa đổi, bổ sung tên Mục II và Mục III, Phụ biểu số 1 và số thứ tự

số 31 Mục I, Phụ biểu số I được áp dụng cho năm ngân sách 2026; số thứ tự số 32 Mục I, Phụ biểu số I được áp dụng cho năm ngân sách 2025, 2026.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này có văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc được cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản mới để quy định nội dung tương ứng thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc văn bản được ban hành mới.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025./.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Tn).

**CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Minh**